

TỪ THIỆN XÃ HỘI CẤP CỘNG ĐỒNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

ĐẶNG NGUYỄN ANH*

1. Đặt vấn đề

Người dân Việt Nam bấy lâu vốn nghèo, song sẵn sàng góp từng nắm gạo, chia sẻ từng bát cơm, manh áo để giúp đỡ nhau trong khó khăn, hoạn nạn. Không cần kêu gọi hay hô hào, người dân làm từ thiện vì cảm thông với hoàn cảnh khó khăn của người khác. Đây là một giá trị cộng đồng rất đáng trân trọng và giữ gìn.

Trong lịch sử, ngay từ thế kỷ 15 đã có, những quy định đầu tiên nhằm khuyến khích các hoạt động từ thiện đã có khi vua Lê Thánh Tông áp dụng việc giảm thuế cho những gia đình khá giả đã có lòng hảo tâm giúp hộ nghèo. Sau này, triều Nguyễn đã kêu gọi những đóng góp tình thương để giúp dân nghèo khi mùa màng thất bát hoặc lúc hoạn nạn, khó khăn. Ngoài việc được miễn giảm thuế và sự nhẹ nhõm trong tâm hồn, những chủ thể làm từ thiện từ xưa được lưu danh bằng những tượng đài tôn vinh cũng như những chức vụ do triều đình phong kiến ban thưởng (Sidel, 1997). Cho đến nay, truyền thống làm từ thiện trong xã hội Việt Nam được tiếp tục lưu giữ, bảo tồn và phát huy dưới nhiều hình thức và nội dung khác nhau.

Kể từ năm 2010, sau khi Việt Nam ra nhập nhóm nước có thu nhập trung bình, nhiều nhà tài trợ quốc tế đã và đang có kế hoạch rút hoạt động khỏi Việt Nam để tập trung hỗ trợ các quốc gia kém phát triển hơn. Một số tổ chức quốc tế lớn, có vai trò đáng kể trong các chương trình, dự án kinh tế - xã hội đã chấm dứt hoạt động ở Việt Nam. Đi cùng với xu hướng đó là sự suy giảm về quy mô hoạt động hỗ trợ phát triển của các tổ chức chính phủ và phi chính phủ, gây ảnh hưởng tới sự bền vững của nguồn lực. Việt Nam cần phát huy sự ủng hộ và đóng góp từ các nguồn lực trong nước, dựa vào nội lực trong nhân dân và xã hội, thay vì trông vào sự hỗ trợ bên ngoài.

Bước vào nhóm nước có thu nhập trung bình cũng đồng nghĩa rằng Việt Nam đã ra khỏi tình trạng kém phát triển. Đã đến lúc cần phát huy những tiềm năng vốn có, nhất là nguồn lực tiềm ẩn trong xã hội. Cần chú trọng mục tiêu phát triển bền vững với sự gắn kết và đồng thuận xã hội. Hơn bao giờ hết, nguồn lực của cộng đồng cần được phát huy trong bối cảnh phát triển và hội nhập của Việt Nam. Những cơ hội,

* PGS, TS, Viện Xã hội học.

thách thức đang đặt ra trong giai đoạn hiện nay cho thấy nhiều vấn đề xã hội phát sinh cần và có thể được giải quyết với sự tham gia, chia sẻ và chung sức của cộng đồng, trong đó có hoạt động từ thiện xã hội (Trung tâm Châu Á - Thái Bình Dương, 2011).

Cùng với tiến trình Đổi mới của đất nước, các hoạt động từ thiện ngày càng phong phú, nhằm trợ giúp cho những nhóm yếu thế trong xã hội (người nghèo, người tàn tật, người dân tộc, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn...). Tuy nhiên, để các hoạt động từ thiện ngày càng phát triển thì điều kiện cần là năng lực nội sinh trong cộng đồng. Nguồn lực tài chính trong xã hội và sự đóng góp của người dân và các tổ chức thiện nguyện có ý nghĩa. Nếu được tổ chức tốt thì các tặng phẩm từ thiện sẽ đến tay những đối tượng cần hỗ trợ, giúp đỡ và nghĩa cử cao đẹp đó sẽ có thể mở rộng ra toàn cộng đồng.

Theo Anheier và List (2005), từ thiện xã hội bao gồm: a) các hoạt động tự nguyện giúp đỡ, bao gồm cả sự giúp đỡ vật chất cho những đối tượng cần trợ giúp; b) cơ quan hay tổ chức làm việc giúp đỡ người có nhu cầu trợ giúp; c) những quan niệm về lòng tốt, sự hào phóng, vị tha và bao dung trong việc đánh giá người khác. Theo nghĩa rộng, thì từ thiện có thể được hiểu như là những cam kết lâu dài và tự nguyện vì lợi ích của cộng đồng, góp phần giải quyết các nguyên nhân sâu xa gây ra của các vấn đề xã hội.

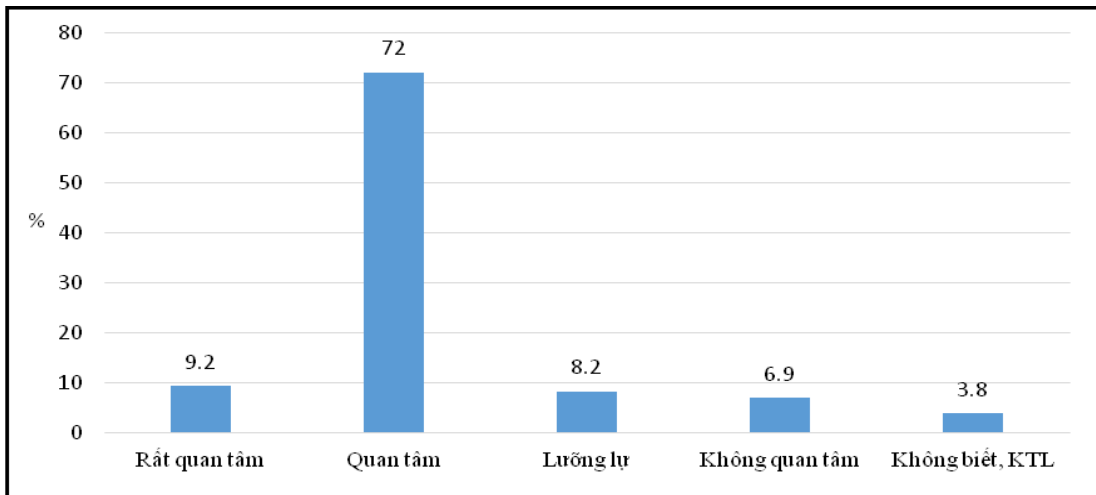
Trong bài nghiên cứu này, từ thiện là hành động nhân đạo của cá nhân nhằm giúp đỡ người yếu thế, gặp rủi ro trong cộng đồng vượt qua được khó khăn trước mắt. Hoạt động từ thiện với mục đích nhân đạo giữ vai trò quan trọng trong sự phát triển vì nó tạo cơ hội, điều kiện để thay đổi, cải thiện chất lượng cuộc sống của người yếu thế. Bài viết trình bày kết quả bước đầu của đề tài cấp Bộ: “Từ thiện xã hội ở Việt Nam” thực hiện trong hai năm 2015-2016 tại bốn tỉnh thành của Việt Nam (Hà Nội, Nam Định, Đắk Lắk, TP Hồ Chí Minh). Nội dung của bài viết nhằm tìm hiểu nhận thức, hành vi đóng góp của người dân và việc tham gia các hoạt động thiện nguyện ở Việt Nam.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Am hiểu và nhận thức của người dân về từ thiện

Cùng với sự phát triển của xã hội qua 30 năm Đổi mới, đời sống của người dân đã được nâng cao, nhận thức về hoạt động từ thiện ngày một tốt hơn. Hiện nay, khi nhắc tới từ thiện người dân không chỉ hiểu họ là người nhận mà họ còn là người làm từ thiện, người trực tiếp đóng góp để chia sẻ cho những người có hoàn cảnh khó khăn. Gần 3/4 người dân trong mẫu khảo sát quan tâm đến hoạt động từ thiện, 9% rất quan tâm so với dưới 7% không quan tâm.

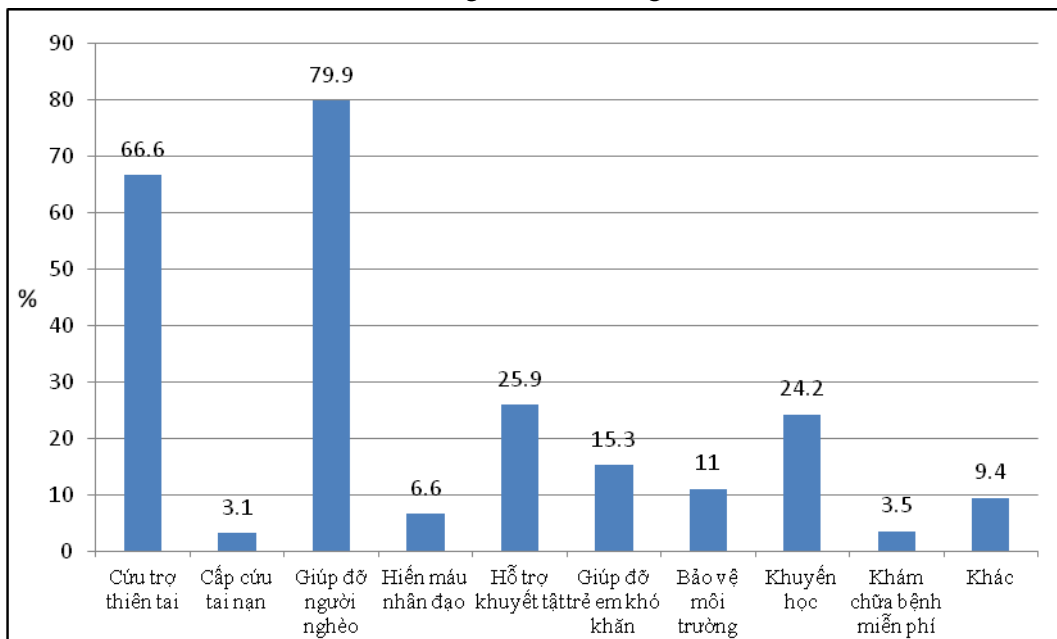
Hình 1. Mức độ quan tâm của người dân đến từ thiện



Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài 2015

Đa số người dân trong mẫu khảo sát biết việc ủng hộ việc cứu trợ thiên tai (bão lụt, lũ ống, sạt lở đất...) đồng thời hưởng ứng các cuộc vận động quyên góp giúp đỡ người nghèo, đối tượng là nạn nhân của rủi ro thiên tai và các biến động kinh tế - xã hội bất lợi (Hình 2).

Hình 2. Các hoạt động từ thiện được người dân biết đến



Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài 2015

2.2. Cơ quan, tổ chức làm công tác quyên góp từ thiện

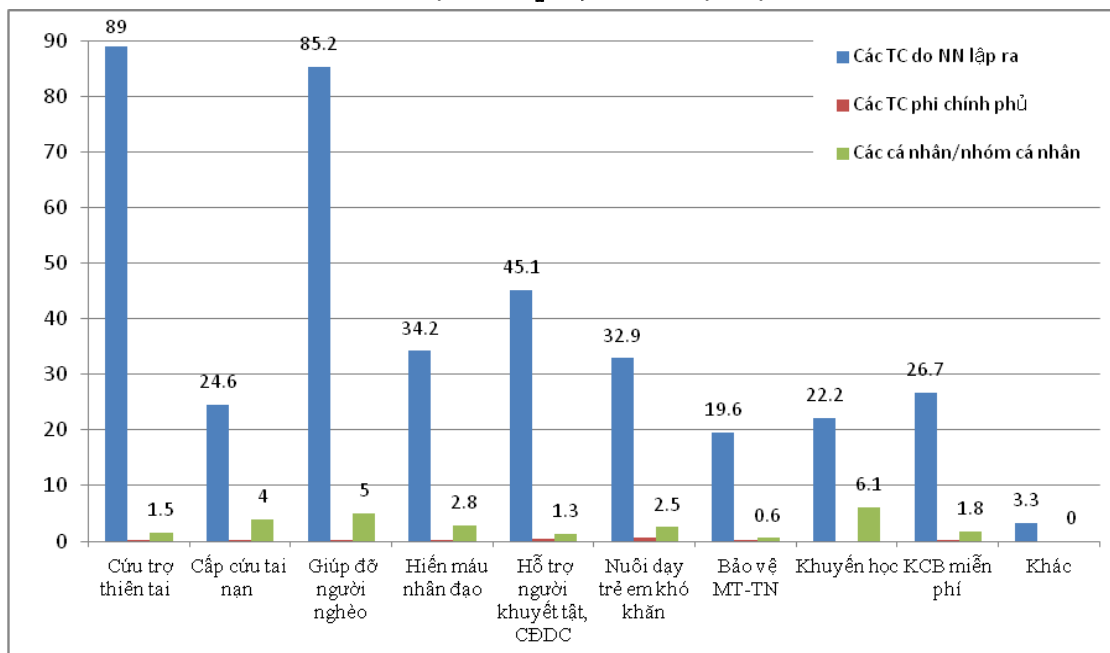
Hiện nay các hoạt động từ thiện ở nước ta chủ yếu đều do các tổ chức Nhà nước như Hội Chữ thập đỏ, Quỹ tình thương, các đoàn thể chính trị - xã hội như Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam... Đây cũng là

những tổ chức được nhiều người dân biết và nhắc đến trong quá trình trao đổi. Trong khi đó, các tổ chức phi chính phủ và các cá nhân/nhóm cá nhân làm từ thiện chiếm một tỷ lệ rất khiêm tốn trong các hoạt động từ thiện hiện nay.

Kết quả (Hình 3) cho thấy các hoạt động từ thiện ở nước ta hiện nay chủ yếu do các cơ quan nhà nước tổ chức thực hiện. Điều này cũng phù hợp với thực tế khi mà mỗi năm, nhiều địa phương phải gánh chịu nhiều cơn bão gây ra ngập lụt, mất mùa, vùng núi phía Bắc có những vùng bị sạt lở đất làm cho các thôn xóm bị mất nhà cửa, con cái mất cha mẹ. Cứ mỗi lần như vậy, các tổ chức đoàn thể và chính quyền các cấp lại kêu gọi lòng hảo tâm của các tầng lớp dân cư, các hộ gia đình tham gia đóng góp, chia sẻ những khó khăn với những người dân vùng gặp thiên tai.

Sau cứu trợ thiên tai thì hoạt động giúp đỡ người nghèo cũng được nhiều người dân biết đến. Cứ vào dịp cuối năm hoạt động hỗ trợ người nghèo được tổ chức rầm rộ và sâu rộng tới mọi tầng lớp dân cư. Bất cứ ai thường xuyên đọc báo hay xem các kênh truyền hình trong nước đều quen thuộc với những phương thức gây quỹ và các sự kiện từ thiện đang diễn ra ngày càng nhiều (Trung tâm Châu Á - Thái Bình Dương, 2011).

Hình 3. Ý kiến của người dân về các hoạt động từ thiện phân theo loại hình từ thiện và cơ quan, tổ chức thực hiện



Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài 2015

Bên cạnh hai hình thức hoạt động từ thiện chủ yếu nói trên còn có các hoạt động khác như hỗ trợ người khuyết tật (45,1%), hiển máu nhân đạo (34,2%), giúp đỡ nuôi dạy trẻ em có hoàn cảnh khó khăn hay trẻ mồ côi (32,9%), v.v... Đáng chú ý là trong nhận thức của người dân, từ thiện xã hội được hiểu theo nghĩa hẹp là “cứu trợ”, là hoạt động trợ giúp ngắn hạn, đột xuất. Những hình thức từ thiện hướng tới những thay đổi dài hạn ít được người dân nhắc đến như bảo vệ môi trường, cải thiện chất lượng giáo dục và y tế được coi là công việc của nhà nước, chính quyền.

Sự xuất hiện của một số cá nhân hoặc tổ chức tư nhân tham gia hoạt động từ thiện như các ca sĩ, ngôi sao thể thao, diễn viên, hoa hậu... tham gia ngày càng rộng rãi vào những sự kiện quyên góp từ thiện và đã tặng cho cộng đồng những hoạt động trình diễn tài năng của họ. Các chủ thể này thường ủng hộ vật chất hoặc đóng góp xây dựng trường học, cấp học bổng cho trẻ em nghèo, v.v... Các ca sĩ, người mẫu, diễn viên đã tổ chức những đêm nhạc, những hoạt động từ thiện và sự kiện gây quỹ cho trẻ em nghèo, khuyết tật, mồ côi. Có thể nói hình ảnh những ngôi sao đến thăm các những vùng nghèo, giúp gây quỹ nhân đạo ngày càng diễn ra thường xuyên hơn trong những năm gần đây (Trung tâm Châu Á - Thái Bình Dương, 2011).

Trong khoảng 5-10 năm trở lại đây xuất hiện các tổ chức từ thiện do các tổ chức phi chính phủ thành lập để giúp đỡ người nghèo, cứu trợ thiên tai, bảo vệ môi trường... Tuy nhiên, các hoạt động này vẫn ít được người dân biết đến. Chỉ có 1% người trong mẫu khảo sát biết hoạt động từ thiện của các tổ chức phi chính phủ. Đây là đặc thù từ thiện xã hội ở Việt Nam hiện nay.

2.3. Nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động từ thiện

Kết quả khảo sát cho thấy, có tới gần 73% người được hỏi nhận định vai trò quan trọng của hoạt động từ thiện vì mục đích nhân đạo. Người dân cho rằng để hoạt động từ thiện có hiệu quả thì cần đạt yêu cầu về xác định đúng đối tượng (70,2%), phải kịp thời đúng thời điểm (63,4%), phù hợp với nhu cầu cần giúp đỡ (59,8%), các thủ tục nhận trợ giúp cần đơn giản (51,9%), tạo ra tính minh bạch (50,6%), nâng cao năng lực vận động tuyên truyền (47,6%), năng lực quản lý (42%). Đây là những vấn đề cần được chú ý đầu tư để nâng cao hiệu quả công tác từ thiện xã hội.

Bảng 1. Đánh giá của người dân về hoạt động từ thiện của tổ chức do nhà nước thành lập

Đơn vị: %

Yêu cầu	Tốt/khá	Trung bình	Kém/rất kém	Không trả lời
Xác định đúng đối tượng nhận từ thiện	70,2	4,4	0,8	24,6
Đáp ứng kịp thời	63,4	4,2	0,9	31,6
Phù hợp với nhu cầu cần giúp đỡ	59,8	7,2	0,3	32,8
Nâng cao năng lực kêu gọi, vận động, tuyên truyền	47,6	4,6	0,2	47,6
Nâng cao năng lực quản lý	42,0	3,9	0,5	53,7
Thực hiện công khai, minh bạch	50,6	6,8	0,9	41,7
Hoàn thiện hệ thống pháp lý cho hoạt động từ thiện	43,0	3,1	0,1	53,8
Các thủ tục nhận trợ giúp từ thiện đơn giản	51,9	5,4	0,8	41,9

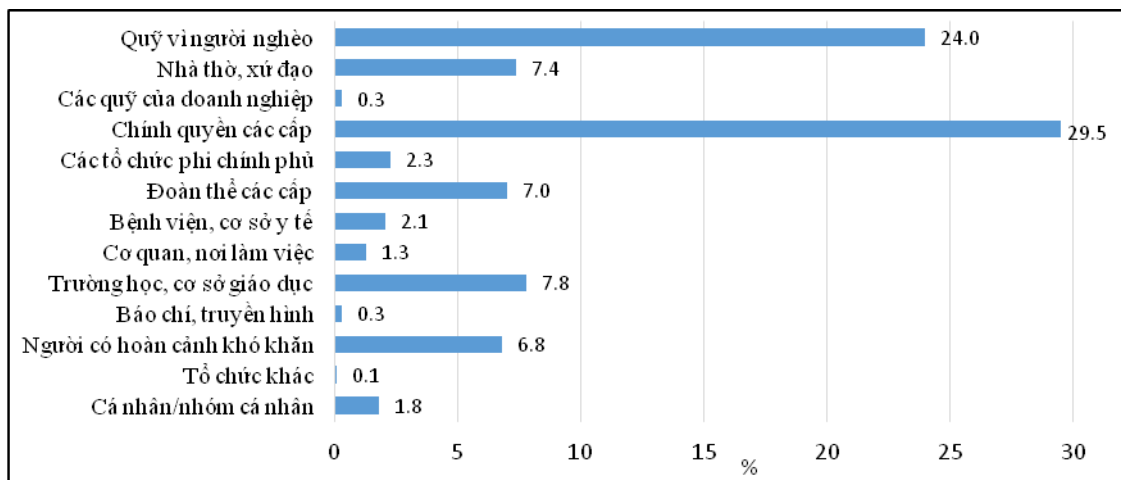
Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài 2015

2.4. Kênh hoạt động từ thiện và lý do đóng góp từ thiện

Để các khoản đóng góp từ thiện đến được tay người nhận thì kênh hoạt động giữ vai trò quyết định. Kết quả nghiên cứu trình bày trong Hình 4 cho thấy kênh đóng góp phổ biến nhất của người dân ở cộng đồng là thông qua chính quyền các cấp (29,5%) và Quỹ vì người nghèo (24,0%).

Từ thiện xã hội thường được đa số người dân hiểu theo nghĩa cứu trợ nhân đạo. Do vậy, đóng góp của người dân tập trung giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, hơn là những nỗ lực làm thay đổi nguyên nhân dẫn đến bất bình đẳng và loại trừ xã hội. Kết quả nghiên cứu cho thấy động lực từ thiện là mong muốn được chia sẻ, giúp đỡ những người gặp khó khăn, hoạn nạn (Bảng 2). Cho nghĩa là đang nhận lại, mong muốn hưởng thiện và làm điều thiện luôn đi cùng với hành vi từ thiện. Khi mong muốn này gắn với đức tin tâm linh thì động lực làm từ thiện ngày càng mạnh mẽ và trở nên một nhu cầu tự nhiên trong xã hội.

Hình 4. Các kênh đóng góp từ thiện của người dân



Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài 2015

Bảng 2. Lý do tham gia đóng góp từ thiện

Đơn vị: %

	Lựa chọn thứ nhất	Lựa chọn thứ hai	Lựa chọn thứ ba
Để biểu thị lòng tốt	21,9	0,0	0,2
Để chia sẻ khó khăn	67,9	22,8	0,0
Để trả lại những gì đã nhận	1,2	10,2	6,2
Để phúc lại cho con cháu	2,2	32,2	15,3
Để thư thái	0,4	16,4	25,7
Làm theo người xung quanh	2,6	8,3	21,6
Buộc phải đóng góp	2,1	6,4	21,0
Vì uy tín người đi quyên góp	0,0	0,6	6,2
Khác	1,6	3,1	3,9

Nguồn: Số liệu khảo sát của đề tài 2015

3. Kết luận

Trong quá trình đổi mới, phát triển và hội nhập, những rủi ro và hệ lụy gắn với phân hóa giàu nghèo ở Việt Nam đã hình thành nên những nhóm yếu thế. Giải quyết vấn đề này không đơn thuần là trách nhiệm của nhà nước mà còn là sự chung tay, góp sức của toàn thể cộng đồng. Trong một xã hội văn minh, những số phận thiệt thòi luôn

là nỗi ám ảnh của cộng đồng. Sự mất mát của người khác là nỗi đau chung cần được đón nhận, che chở.

Đối với một dân tộc có truyền thống "lá lành đùm lá rách" như Việt Nam, hoạt động từ thiện luôn là một nhu cầu tiềm năng trong đời sống người dân. Đây chính là một trong những nhân tố quyết định tính bền vững của xã hội. Tuy đất nước còn nhiều khó khăn, người dân còn nghèo, song từ thiện luôn là một phần trong suy nghĩ và hoạt động sống của người dân. Các hoạt động thiện nguyện vì mục đích nhân đạo ngày càng mở rộng có ảnh hưởng tốt trong đời sống xã hội. Trên thực tế, hoạt động từ thiện xã hội không xa lạ ở Việt Nam. Tuy nhiên, vai trò lãnh đạo và ảnh hưởng của nhà nước còn rất lớn trong hoạt động này, đòi hỏi sự đa dạng hóa các kênh, các chủ thể làm từ thiện và kiện toàn khung pháp lý.

Hướng về tương lai, hoạt động từ thiện ở cộng đồng có xu hướng gia tăng ở Việt Nam, hứa hẹn thêm nhiều triển vọng. Không phân biệt nông thôn hay đô thị, nhu cầu làm từ thiện là rất lớn trong nhân dân, xuất phát từ mong muốn hướng thiện, phát tâm giúp đỡ người khác trong hoàn cảnh khó khăn.

Bài viết này là một phác họa ban đầu nhằm nhận diện hoạt động từ thiện ở cộng đồng. Hiện còn quá ít các công trình nghiên cứu về chủ đề này, do đó sẽ cần có những nghiên cứu sâu tiếp theo để làm sáng tỏ các quy luật và đặc trưng của hoạt động từ thiện trong xã hội Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

- Anheier, H., and R. List. 2005. *A Dictionary of Civil Society, Philanthropy, and the Non-profit Sector*. Routledge, London - New York.
- Sidel, Mark. 1997. "The emergence of a voluntary sector and philanthropy in Vietnam: functions, legal regulation and prospects for the future". *Voluntas: International Journal of Voluntary and Nonprofit Organizations*, Vol.8 (3):283-302
- Trung tâm Châu Á - Thái Bình Dương Hà Nội. 2011. *Đóng góp từ thiện ở Việt Nam*. Hà Nội. (<https://asiafoundation.org/resources/pdfs/ASIATVfinal.pdf>).